

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2019/HS-ST**
Ngày 31-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyển

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Bốn - Cán bộ hưu trí;

2. Ông Lê Quang Luân - Cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2019/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Văn L, sinh năm 1992; tại huyện H, tỉnh Thái Bình;

Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Y, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Mai Văn Đ (đã chết) và con bà: Phạm Thị D, sinh năm 1965. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (*Chấp hành xong các Quyết định của bản án ngày 31/01/2019*).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 55 phút, ngày 05/11/2019, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công

tác Công an huyện Hàm Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Văn L, sinh năm 1992, Hộ khẩu thường trú xã Xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, hiện trú tại tổ dân phố Y, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tang vật thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, trên vỏ bao có số 555, bên trong có 01 túi nilon viền màu đỏ bên trong túi nilon có chất tinh thể màu trắng và 01 gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 nắp nhựa màu xanh mặt trên có 02 lỗ, 01 lỗ gắn “Cóng” thủy tinh dài 06cm, trên “Cóng” có 01 bình cầu có lỗ đường kính 1,5cm, đầu còn lại gắn 01 đoạn ống nhựa màu hồng dài 07cm, lỗ còn lại trên nắp nhựa gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 18cm. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Mai Văn L, kết quả (+) dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*).

Quá trình điều tra xác định: Mai Văn L là người nghiện ma túy, hiện nay Liệu đang làm nghề phụ xe khách Thắng Quân chuyên chạy tuyến Hàm Yên - Hà Nội. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/11/2019, sau khi trả khách tại bến xe Mỹ Đình xong, L đi bộ gần khu vực bến xe Mỹ Đình để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, L gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, L hỏi “*Anh có hàng không để lại cho em 04 triệu*”, ý Liệu hỏi mua ma túy, người đàn ông gật đầu, L lấy ra 08 tờ tiền mệnh giá 500.000đ đưa cho người đàn ông đó, người đó cầm tiền và đưa cho Liệu 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh trên vỏ bao có các chữ số “555”, L cầm và mở kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon viền màu đỏ bên trong túi nilon có chứa ma túy dạng tinh thể và 01 gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong có ma túy dạng bột màu trắng, L cất giấu gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần, sau đó đi vào nhà vệ sinh tại bến xe Mỹ Đình và lấy ra một ít ma túy đá ra sử dụng bằng hình thức hút vào cơ thể. Số ma túy còn lại L cho vào trong vỏ bao thuốc lá và cất vào túi quần đang mặc trên người và tiếp tục làm phụ xe khách Thắng Quân từ bến xe Mỹ Đình về thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số 747/GĐKTHS ngày 07/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- Số chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong thu giữ của Mai Văn L gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, số thứ tự 35 thuộc danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, có khối lượng 0,070g (*Không thấy không bảy gam*);

- Số chất tinh thể màu trắng ngà trong phong bì niêm phong thu giữ của Mai Văn L gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 4,739g (*Bốn phẩy bảy ba chín gam*);

Cáo trạng số 72/CT-VKSHY, ngày 27/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Mai Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Mai Văn L theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Mai Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Mai Văn L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang tại cấp mép gấp, bì niêm phong có dòng chữ “*BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG, Tạng vật vụ: Mai Văn L giám định ngày 06/11/2019*”; 01 nắp nhựa màu xanh mặt trên có 02 lỗ, 01 lỗ gắn “*Cóng*” thủy tinh dài 06cm, trên “*Cóng*” có 01 bình cầu có lỗ đường kính 1,5cm, đầu còn lại gắn 01 đoạn ống nhựa màu hồng dài 07cm, lỗ còn lại trên nắp nhựa gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 18cm.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Mai Văn L về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 55 phút ngày 05/11/2019, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang: Mai Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 4,739g (*Bốn phẩy bảy ba chín gam*) Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC và 0,070g (*Không phẩy không bảy gam*) Ketamine, số thứ tự 35 thuộc danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm khác. Bị cáo đã bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là Phạm Viết Thuần được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và trước khi phạm tội bị cáo còn tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ của Mai Văn L: 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, trên vỏ bao có số 555, bên trong có 01 túi nilon viền màu đỏ bên trong túi nilon có chứa ma túy loại Methamphetamine, 01 gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong có chứa chất ma túy, loại Ketamine và 01 nắp nhựa màu xanh mặt trên có 02 lỗ, 01 lỗ gắn “*Cóng*” thủy tinh dài 06cm, trên “*Cóng*” có 01 bình cầu có lỗ đường kính 1,5cm, đầu còn lại gắn 01 đoạn ống nhựa màu hồng dài 07cm, lỗ còn lại trên nắp nhựa gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 18cm. Thấy rằng chất ma túy thu giữ là vật chứng của vụ án đồng thời chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và bộ sử dụng ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho Mai Văn L, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Văn L, ngày 13 tháng 11 năm 2019 Trưởng công an huyện Hàm Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 249 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo **Mai Văn L** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Mai Văn L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/11/2019).

2. Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang tại cấp mép gấp, bì niêm phong có dòng chữ “*BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG, Tạng vật vụ: Mai Văn L giám định ngày 06/11/2019*”; 01 nắp nhựa màu xanh mặt trên có 02 lỗ, 01 lỗ gắn “*Cóng*” thủy tinh dài 06cm, trên “*Cóng*” có 01 bình cầu có lỗ đường kính 1,5cm, đầu còn lại gắn 01 đoạn ống nhựa màu hồng dài 07cm, lỗ còn lại trên nắp nhựa gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 18cm.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2019 giữa Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

3. Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến

